

Số: 30964/QĐ-HAN-KTr5-XPHC

Hà Nội, ngày 14 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế và hóa đơn
TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Nghị định 68/2025/NĐ-CP ngày 18/03/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1376/QĐ-CT ngày 30/06/2025 của Cục trưởng Cục Thuế quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thuế thành phố trực thuộc Cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 1383/QĐ-CT ngày 30/06/2025 của Cục trưởng Cục Thuế quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng, các Phòng thuộc Thuế tỉnh, thành phố;

Căn cứ Biên bản kiểm tra thuế của Đoàn kiểm tra thuế ngày 14/11/2025 theo Quyết định số 4490/QĐ-HAN-KTR5 ngày 21/07/2025 của Thuế thành phố Hà Nội về việc kiểm tra chấp hành pháp luật thuế tại Công ty cổ phần Tập đoàn Golden Gate;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-HAN ngày 01 tháng 07 năm 2025 của Trưởng Thuế thành phố Hà Nội về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính về thuế và hóa đơn;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kiểm tra số 5 – Thuế thành phố Hà Nội;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

1. Công ty cổ phần Tập đoàn Golden Gate

Địa chỉ: Số 60 Phố Giang Văn Minh, Phường Ba Đình, Hà Nội.

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0102721191 do Sở KH&ĐT TP Hà Nội cấp ngày 09/04/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 74 ngày 06/08/2025 do Sở tài chính TP Hà Nội cấp.

Mã số thuế công ty: 0102721191

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đào Thế Vinh Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng Giám đốc

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

+ Hành vi kê khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế GTGT, TNDN, TNCN phải nộp năm 2023, 2024 vi phạm theo quy định tại Điểm c, Khoản 2, Điều 138 Luật Quản lý Thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Khoản 1, Khoản 2, Điều 10 Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ; Khoản 1, Điều 16, Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

3. Hành vi vi phạm hành chính quy định tại: Khoản 1, Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ; Khoản 1, Khoản 2, Điều 10 Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ; Điểm c, Khoản 2, Điều 138 Luật Quản lý Thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019.

4. Các tình tiết tăng nặng: vi phạm nhiều lần

5. Các tình tiết giảm nhẹ: không có.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Xử phạt vi phạm hành chính về thuế:

Phạt tiền (TM 4254) với số tiền: 206,242,927 đồng. Trong đó:

- Phạt tiền đối với hành vi kê khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế GTGT, TNDN phải nộp năm 2023, 2024 theo quy định tại Điểm c, Khoản 2, Điều 138 Luật Quản lý Thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Khoản 1, Khoản 2, Điều 10 Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ; Khoản 3b, Điều 5 và Khoản 1, Điều 16, Khoản 1 Điều 45 Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, mức phạt 20% trên số tiền thuế GTGT, thuế TNDN thiếu (không bao gồm số tiền thuế truy thu phạt hành vi trốn thuế), số tiền: **206,242,927 đồng** (1,031,214,634 đồng x 20%)

b) Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Tổng tiền thuế truy thu qua kiểm tra, số tiền: **1,031,214,634 đồng**. Trong đó:

+ Thuế GTGT (TM 1701) số tiền 190,644,006 đồng (Năm 2023: 40,867,301 đồng, Năm 2024: 149,776,705 đồng).

+ Thuế TNDN (TM 1052) số tiền 807,363,507 đồng (Năm 2023: 437,540,673 đồng, Năm 2024: 369,822,834 đồng).

+ Thuế TNCN (TM 1001) số tiền 33,207,121 đồng (Năm 2024: 33,207,121 đồng).

- Tiền chậm nộp, số tiền: **127,691,993 đồng** theo quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 59, Luật số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Luật Quản lý thuế và Khoản 3 Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ do có hành vi chậm nộp tiền thuế. Trong đó:

+ Nộp tiền chậm nộp thuế GTGT (TM 4931): 23,415,852 đồng

+ Nộp tiền chậm nộp thuế TNDN (TM 4918): 102,054,585 đồng

+ Nộp tiền chậm nộp thuế TNCN (TM 4917): 2,221,556 đồng

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 10/11/2025. Yêu cầu Công ty cổ phần Tập đoàn Golden Gate tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ ngày 11/11/2025 đến ngày nộp đủ số tiền thuế chậm nộp vào ngân sách Nhà Nước.

Tổng số tiền thuế truy thu, tiền phạt và tiền chậm nộp là: 1,365,149,554 đồng (Một tỷ, ba trăm sáu mươi năm triệu một trăm bốn mươi chín nghìn năm trăm năm mươi bốn đồng).

Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả là 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Những nội dung trực tiếp liên quan đến việc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả: Không có

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Ông Đào Thế Vinh là đại diện cho Công ty cổ phần Tập đoàn Golden Gate để chấp hành.

Công ty cổ phần Tập đoàn Golden Gate phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này.

Công ty cổ phần Tập đoàn Golden Gate phải nộp số tiền truy thu, tiền phạt và tiền chậm nộp quy định tại Điều 1 nộp vào tài khoản số 7111 mở tại Phòng Giao dịch số 1- Kho bạc Nhà nước Khu vực I (cơ quan quản lý thu: Thuế cơ sở 2 thành phố Hà Nội) trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Nếu quá thời hạn mà Công ty cổ phần Tập đoàn Golden Gate không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật và cứ mỗi ngày chậm nộp tiền phạt thì tổ chức vi phạm phải nộp thêm 0,05% tính trên tổng số tiền phạt chưa nộp.

Công ty cổ phần Tập đoàn Golden Gate có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Phòng Giao dịch số 1- Kho bạc nhà nước khu vực I để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Trường phòng Kiểm tra số 5; Thuế cơ sở 2 thành phố Hà Nội để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận: ✓

- Như Điều 3;

- Lưu: VT, KTr5_CTHIEN

**KT. TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ
PHÓ TRƯỞNG THUẾ THÀNH PHỐ**



Trần Quang Hưng